

Số: 45 /2024/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Quy định về tên, đối tượng, tiêu chuẩn tặng Kỷ niệm chương
của Thành phố Hồ Chí Minh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHÓA X KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành
văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12
năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định
số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết
một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;
Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa
đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm
2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật
Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều
theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;*

*Xét Tờ trình số 7897/TTr-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban
nhân dân Thành phố về ban hành quy định về tên, đối tượng, tiêu chuẩn tặng Kỷ
niệm chương của Thành phố Hồ Chí Minh; Báo cáo thẩm tra số 1287/BC-
HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2024 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân
dân Thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định chi tiết các nội dung về tên, đối tượng và tiêu chuẩn
tặng Kỷ niệm chương của Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đang công tác tại cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc Thành phố; cá nhân đã và đang là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố, đại biểu Quốc hội thuộc Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố Hồ Chí Minh, đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố; cá nhân đang là đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Thủ Đức, huyện, xã, thị trấn; cá nhân đang công tác tại các cơ quan Trung ương có đóng góp trực tiếp cho sự phát triển của Thành phố.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Tên Kỷ niệm chương của Thành phố Hồ Chí Minh

Kỷ niệm chương của Thành phố Hồ Chí Minh có tên là “Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển Thành phố Hồ Chí Minh”.

Điều 4. Đối tượng được xét tặng “Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển Thành phố Hồ Chí Minh”

1. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đang công tác tại cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc Thành phố.

2. Cá nhân đã và đang là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố, đại biểu Quốc hội thuộc Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố Hồ Chí Minh, đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố.

3. Cá nhân đang là đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Thủ Đức, huyện, xã, thị trấn thuộc Thành phố.

4. Cá nhân đang công tác tại các cơ quan Trung ương có đóng góp trực tiếp cho sự phát triển của Thành phố.

Điều 5. Tiêu chuẩn tặng “Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển Thành phố Hồ Chí Minh”

1. Tiêu chuẩn chung:

a) Chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;

b) Có quá trình đóng góp tích cực vào sự nghiệp xây dựng và phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.

c) Mỗi cá nhân chỉ được tặng một lần và không áp dụng hình thức truy tặng.

2. Tiêu chuẩn cụ thể:

a) Đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đang công tác tại cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc Thành phố: có thời gian công tác đủ 20 năm và trong thời gian đó có 01 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố.

b) Đối với cá nhân đã và đang là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố, đại biểu Quốc hội thuộc Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố Hồ Chí Minh, đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố: có thời gian tham gia đủ 01 nhiệm kỳ.

c) Đối với cá nhân đang là đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Thủ Đức, huyện, xã, thị trấn thuộc Thành phố Hồ Chí Minh: có thời gian tham gia đủ 02 nhiệm kỳ.

d) Đối với cá nhân đang công tác tại các cơ quan Trung ương có đóng góp trực tiếp cho sự phát triển của Thành phố: có thời gian công tác tại Thành phố từ 10 năm trở lên và trong thời gian đó có 02 lần được tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Khóa X Kỳ họp thứ hai mươi thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 21 tháng 12 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy TP.HCM;
- Thường trực Hội đồng nhân dân TP.HCM;
- Ủy ban nhân dân TP.HCM;
- Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam TP.HCM;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội TP.HCM;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân TP.HCM;
- Văn phòng Thành ủy TP.HCM;
- Văn phòng ĐDBQH và HĐND TP.HCM;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân TP.HCM;
- Các sở, ban, ngành TP.HCM;
- HĐND-UBND-UBMTTQVN thành phố Thủ Đức, 05 huyện;
- UBND-UBMTTQVN các quận;
- Trung tâm Công báo TP.HCM;
- Lưu: VT, (Phòng CT HĐND-Tuyên).

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Lệ